

Bản án số: 26/2021/HSST
Ngày: 17 - 6 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Tuyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lý Hồng Hạnh**.

2. Ông **Phan Tấn Lạc**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tiên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Lư** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc K**, sinh năm 2002; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Trâu

Nơi đăng ký thường trú: ấp Phú T A, xã Phú T, huyện Châu T, tỉnh S; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1960 (sống) và bà Đỗ Thị Bạch H, sinh năm 1963 (sống); Anh chị em ruột: Không có; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 3 năm 2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà **Bùi Thị K**, sinh năm 1976. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Thới H A, thị trấn TL, huyện TL, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc K là người chăn vịt thuê cho anh Nguyễn Văn H ở ấp Thới Hòa A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12 tháng 3 năm 2021 K đi bộ từ nơi chăn vịt về nhà anh H để ăn cơm. Khi đi ngang qua nhà chị Bùi Thị Kiều thì K phát hiện xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng biển số 65 K1- 186.47 của chị Kiều đang đậu cặp chuồng heo, chìa khóa ghim sẵn trên xe, K nhìn xung quang không thấy ai, liền đi vào dẫn xe ra thị trấn Thới Lai, dẫn được khoảng 20 m K để xe cho nổ máy chạy về tỉnh Sóc Trăng, khi đến nhà anh Võ Tấn P ngụ ấp Hậu Bôi, xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và K ở lại đây chơi.

Ngày 14 tháng 3 năm 2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với K và tạm giữ tang vật là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng biển số 65 K1 – 186.47.

Tại bản kết luận định giá số 122/KL.HĐ-ĐG ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng biển số 65 K1 – 186.47 đã qua sử dụng có giá là 7.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 23/ CT – VKSTL ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Trần Quốc K (T) về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai vẫn giữ nguyên bản cáo trạng như đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Quốc K từ 6 (sáu) đến 12 (mười hai) tháng tù;

Về vật chứng: Đề nghị công nhận quyết định xử lý vật chứng số 08/ CSĐT ngày 05 tháng 5 năm 2021 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 06/5/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Quốc K: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Quốc K thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Quốc K phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Trần Quốc K theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, trật tự quản lý nhà nước đối với tài sản, làm cho quần chúng nơi bị cáo gây án hoang mang, lo sợ, không an tâm trong lao động sản xuất. Pháp luật bảo vệ quyền sở hữu về tài sản, quyền quản lý tài sản. Mọi hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản sẽ bị xử lý nghiêm minh. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được điều đó nhưng do xem thường pháp luật, muốn có tài sản để sử dụng mà không thông qua việc trao đổi, mua bán hay thỏa thuận với chủ sở hữu. Bị cáo K đã chiếm đoạt tài sản là xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS do bà Bùi Thị K đang quản lý để sử dụng vào mục đích vụ lợi cá nhân nên đã dẫn bị cáo lao vào con đường phạm tội.

[5] Tuy nhiên, bị cáo sau khi bị bắt đã thật thà khai báo, tại phiên tòa thành khẩn nhận tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là con em xuất thân trong gia đình lao động nghèo, không biết chữ nên phần nào việc am hiểu pháp luật cũng còn hạn chế. Cần áp dụng điểm i,s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là đúng thực tế và có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại trong vụ án không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần xử lý theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[8] Về án phí: Cần buộc bị cáo Trần Quốc K (T) chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố:

Bị cáo **Trần Quốc K** (Trâu) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc K** (tên gọi khác: Trâu) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 14/3/2021.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa người bị hại trong vụ án không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Công nhận quyết định xử lý vật chứng số 08/ CSĐT ngày 05 tháng 5 năm 2021 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 06/5/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai trả lại tài sản là xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng biển số 65 K1 – 186.47 cho bà Bùi Thị Kiều.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Trần Quốc K (T) nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Công an huyện Thới Lai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
- Sở tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hoài Tuyên